

Số: 417/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2025

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 13/8/2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại Hội nghị lần thứ 6 của Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ và
Hội nghị lần thứ 4 Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15
của Quốc hội

HỎA TỐC

Ngày 02 tháng 8 năm 2025, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì Hội nghị lần thứ 6 của Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ và Hội nghị lần thứ 4 Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Cùng dự Hội nghị có Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh; lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Công an, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Tư pháp, Văn phòng Chính phủ; các đồng chí Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và lãnh đạo các tỉnh: Đồng Nai, Tây Ninh.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Tài chính và của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan và địa phương, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Vùng Đông Nam Bộ sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh được mở rộng về quy mô (bao gồm tỉnh Long An cũ) và tiếp tục giữ vị trí đặc biệt quan trọng, là đầu tàu kinh tế, là cực tăng trưởng có tính chất quyết định cho sự phát triển của đất nước.

Vùng Đông Nam Bộ hiện nay có diện tích trên 28 nghìn km²; dân số gần 21 triệu người; mật độ dân số 749 người/km²; quy mô GRDP trên 150 tỷ USD; thu NSNN đạt trên 795 nghìn tỷ đồng (chiếm 36,3% cả nước); xuất khẩu đạt trên 135 tỷ USD (chiếm 33,3%); dư nợ tín dụng đạt gần 5,3 triệu tỷ đồng (chiếm 33,9%); số doanh nghiệp còn hoạt động trên 381 nghìn doanh nghiệp (chiếm 41,4%); có 23 nghìn dự án FDI (chiếm 55,4%) với tổng vốn đầu tư trên 205 tỷ USD (chiếm gần 42%).

Trong 6 tháng đầu năm 2025, kinh tế vùng Đông Nam Bộ có nhiều điểm sáng tích cực, nhất là về thu hút FDI (dẫn đầu cả nước về cả số dự án và tổng số vốn đầu tư) và phát triển doanh nghiệp (số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới lớn nhất trong 06 vùng kinh tế với 33.354 doanh nghiệp). Tuy nhiên, vùng Đông Nam Bộ cũng gặp phải những thách thức to lớn. Tốc độ tăng trưởng GRDP có xu hướng chậm lại, 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 7%, thấp hơn bình quân chung cả nước (7,52%). Hạ tầng của vùng chưa đồng bộ, một số điểm nghẽn kéo dài: ùn tắc giao thông đô thị, ngập úng, thiếu quỹ đất phát triển, áp lực dân số, ô nhiễm môi trường và tác động của biến đổi khí hậu. Công nghiệp phát triển thiếu bền vững, chủ yếu phụ thuộc vào các doanh nghiệp FDI, giá trị gia tăng còn thấp, liên kết chuỗi sản xuất còn hạn chế. Việc phân bố khu công nghiệp chưa hợp lý, cơ sở hạ tầng trong nhiều khu còn yếu, thiếu liên kết với logistics và dịch vụ hỗ trợ sản xuất. Hệ sinh thái logistics chậm hình thành, chưa đáp ứng nhu cầu lưu chuyển hàng hóa của một vùng kinh tế trọng điểm.

2. Sau 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, các Bộ, ngành đã hoàn thành 25/27 nhiệm vụ; Thành phố Hồ Chí Minh đã hoàn thành 15/22 nhiệm vụ và đang phối hợp triển khai 07/22 nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ và tại các Thông báo kết luận phiên họp của Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15.

Thành phố đã triển khai áp dụng 36/44 cơ chế, bước đầu mang lại kết quả tích cực như: (i) Tháo gỡ các vướng mắc tồn đọng nhiều năm, nhất là đối với các dự án BOT, dự án có sử dụng đất trong đó ranh dự án có phần đất công; (ii) Bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững (các chính sách bố trí vốn để vay giảm nghèo và giải quyết việc làm); (iii) Chủ động nguồn lực từ ngân sách Thành phố để thực hiện dự án liên vùng, cao tốc, rút ngắn thời gian hoàn thiện thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án (cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài; đường vành đai 4); (iv) Huy động nguồn lực xã hội cho phát triển (thu hút nhà đầu tư chiến lược cho Cảng trung chuyển Cần Giờ, các dự án theo mô hình TOD); (v) Tăng cường phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo...

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 đã góp phần quan trọng vào việc phục hồi kinh tế Thành phố và từng bước phát triển ổn định trên cơ sở đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu, gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đóng góp vào việc hoàn thiện hệ thống pháp luật chung (một số chính sách của Thành phố đã được thể chế thành luật để áp dụng chung cho cả nước).

Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 còn một số tồn tại, hạn chế như: Tiến độ xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai và công tác triển khai cơ chế, chính sách đặc thù còn chậm; đặc biệt là các chính

sách về huy động, sử dụng nguồn lực để giúp Thành phố phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh; một số dự án có vướng mắc chưa được xử lý triệt để, cần tiếp tục được tháo gỡ; 07/22 nhiệm vụ đang triển khai chưa hoàn thành dẫn đến hiệu quả chưa được như kỳ vọng...

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ:

a) Sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, với không gian phát triển rộng hơn, đầy tiềm năng, vùng Đông Nam Bộ cần một chiến lược phát triển vùng thông minh, hiệu quả, gắn kết đồng bộ và bền vững với các nhiệm vụ trọng tâm là: Tiếp tục rà soát, hoàn thiện về thể chế; rà soát, cập nhật các quy hoạch liên quan; tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ sở hạ tầng; xây dựng hệ sinh thái công nghiệp - dịch vụ có giá trị gia tăng cao; mở rộng các hình thức huy động nguồn lực đặc biệt là hợp tác công - tư trong đó nguồn lực nhà nước có vai trò dẫn dắt, đồng thời huy động tối đa nguồn lực xã hội; quản trị thông minh và tăng cường đào tạo nguồn nhân lực tương xứng với yêu cầu phát triển mới; mở rộng thể chế điều phối, liên kết vùng, cơ chế đặc thù gắn với không gian phát triển mới cho hiệu quả và sát với thực tế để thực sự phát huy vai trò dẫn dắt của vùng đối với cả nước và khu vực.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ tập trung: (i) Rà soát, tháo gỡ về thể chế cho vùng theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, giảm chi phí tuân thủ; (ii) Rà soát và cập nhật quy hoạch vùng phù hợp với việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp tỉnh và định hướng phân vùng kinh tế - xã hội mới theo hướng tích hợp một cách khoa học, hiệu quả, kiến tạo, dựa vào thực tiễn chứ không phải cộng cơ học; (iii) Xác định các nội dung cần cập nhật, điều chỉnh tại Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Các địa phương trong vùng khẩn trương rà soát, điều chỉnh quy hoạch cấp tỉnh để phù hợp và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của không gian phát triển mới sau sắp xếp.

b) Về một số dự án hạ tầng trọng điểm:

- Dự án Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh: Các địa phương trong vùng sớm hoàn thiện thủ tục đầu tư để triển khai dự án, trong đó tập trung khơi thông nguồn lực thể chế để áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù về khai thác khoáng sản, chỉ định thầu, không phải thẩm định nguồn và khả năng cân đối vốn. Không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Dự án cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tập trung chỉ đạo để sớm tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

- Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành: Giao Bộ Xây dựng đơn đốc chủ đầu tư chỉ đạo quyết liệt, huy động tối đa nhân lực, thiết bị và giải quyết dứt điểm các vướng mắc để bảo đảm tiến độ chung của toàn dự án để khánh thành vào ngày 19 tháng 12 năm 2025.

- Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan khẩn trương triển khai thực hiện Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội. Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao dự thảo các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, trình Chính phủ trong tháng 9 năm 2025.

- Đối với các dự án giao thông kết nối vùng:

+ Dự án cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành: Hiện nay tiến độ giải ngân rất chậm, yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát và có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

+ Dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Tây Ninh rà soát, xử lý ngay các vướng mắc, bảo đảm tiến độ triển khai.

+ Dự án cầu Mã Đà: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sớm hoàn thiện các thủ tục để triển khai xây dựng dự án trong giai đoạn 2026 - 2030.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Bộ Xây dựng và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2025 về chủ trương, phương án kết nối giao thông (đường sắt, tàu điện ngầm) giữa 2 sân bay Tân Sơn Nhất và Long Thành.

+ Bộ Tài chính tổng hợp, cân đối vốn cho các dự án kết nối vùng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

2. Đối với việc tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, ngành tiếp tục triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo phương châm “cơ chế đã thông, nhận thức đã chín, cần quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, chủ động và sáng tạo nhiều hơn, hành động quyết liệt, thực chất và hiệu quả hơn”; phối hợp chặt chẽ và mạnh dạn hơn nữa trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy cơ chế kiến tạo phát triển mới. Thông qua kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết để chứng minh, khẳng định việc đề xuất và ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho Thành phố Hồ Chí Minh là đúng, trúng và phù hợp với thực tiễn, xu thế phát triển.

b) Thành phố Hồ Chí Minh cần quán triệt tinh thần 05 “đi đầu” trong phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15: (1) Đi đầu trong chuyển đổi số, phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển đô thị thông minh; (2) Đi đầu trong thu hút đầu tư các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghệ xanh gắn với phát triển bền vững; (3) Đi đầu trong phát triển các ngành tài chính, dịch vụ, du lịch giá trị gia tăng cao và phát triển kinh tế biển; (4) Đi đầu trong phát triển nhân lực chất lượng cao, chuyên gia hàng đầu trong các lĩnh vực trọng tâm; (5) Đi đầu trong thực hiện chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội.

c) Các Bộ, cơ quan và Thành phố rà soát, xác định cụ thể những công việc, nhiệm vụ cần tiếp tục triển khai thực hiện, bảo đảm hoàn thành theo đúng tiến độ. Tổ chức đánh giá, sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 trong Quý III năm 2025 và chủ động nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù để phát huy tối đa lợi thế mới từ hai địa phương Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu sau khi hợp nhất và tăng sức hấp dẫn, tạo điều kiện thu hút đầu tư, bảo đảm tính cạnh tranh với khu vực và thế giới.

d) Về một số nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới:

- Tích cực triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm vận hành ổn định, thông suốt, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Tập trung khắc phục kịp thời, hiệu quả các tồn tại, hạn chế, vướng mắc trong quá trình vận hành; chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, hướng dẫn và tăng cường năng lực cho cấp xã.

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong đó cần phát huy tối đa không gian phát triển mới, tận dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, hạ tầng, con người, thu hút đầu tư mới. Xây dựng kịch bản tăng trưởng cho 06 tháng cuối năm và cả năm 2025, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 là 8,5% (06 tháng cuối năm đạt 10,3%); góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 của cả nước đạt 8,3 - 8,5%.

- Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng và kiểm soát lạm phát, theo dõi sát diễn biến tình hình trong nước, quốc tế; điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt; triển khai hiệu quả công tác thu ngân sách nhà nước, thực hiện tốt các biện pháp tăng trưởng tín dụng; tháo gỡ ngay các điểm nghẽn đối với thị trường bất động sản.

- Chú trọng phát triển văn hóa, xây dựng công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí; bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống người dân; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Về điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách của Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội:

- Đồng ý chủ trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế chính sách mới mang tính đột phá cho Thành phố Hồ Chí Minh, ngoài các nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội nhằm tiếp tục tạo điều kiện để Thành phố phát huy vai trò đầu tàu kinh tế, đổi mới sáng tạo và là động lực tăng trưởng của cả nước.

- Giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan: (i) Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15; làm rõ các điểm nghẽn, khó khăn vướng mắc trong quá trình áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù; (ii) Xem xét kỹ lưỡng các kiến nghị của Thành phố để đề xuất việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảo đảm tính hợp lý, phù hợp với thực tiễn, khả thi và hiệu quả cao; (iii) Chủ động đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 98/2023/QH15, báo cáo Chính phủ trong tháng 9 năm 2025.

2. Về cơ chế về chi thu nhập tăng thêm theo điểm b khoản 5 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15:

Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kỹ nội dung kiến nghị của Thành phố để xây dựng văn bản hướng dẫn thống nhất cách hiểu, tạo cơ sở cho Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo thẩm quyền và quy định; hoàn thành trong tháng 8 năm 2025.

Văn phòng Chính phủ trân trọng thông báo để Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan: QP, CA, TC, XD, CT, NNMT, VHTTDL, KHCN, GDĐT, YT, TP.
- Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND các tỉnh: Đồng Nai, Tây Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Công TTĐTCP, các Vụ, Cục: KTTH, CN, NN, KGVX, TCCV, KSTT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (3) vmd

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trịnh Mạnh Linh